

# Chủ tịch Hồ Chí Minh - người thầy của nền báo chí cách mạng Việt Nam

● NGUYỄN QUỐC BẢO\*

*Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy của báo chí cách mạng Việt Nam, người đặt nền móng, là người khơi nguồn một dòng báo và một sự nghiệp báo chí cách mạng. Sự ra đời của tờ Thanh Niên không chỉ là một mốc son lịch sử có ý nghĩa tượng trưng, mà đã thể hiện năng lực tổ chức, năng lực làm báo bậc thầy của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.*

Tờ báo Thanh Niên của Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội do Nguyễn Ái Quốc sáng lập phát hành tổng cộng 208 số, mỗi số 400 - 500 bản, công nghệ in ấn thô sơ, trình bày còn đơn giản nhưng đã xứng đáng với vai trò là vũ khí tuyên truyền đắc lực của những người cộng sản Việt Nam. Đây là mốc đánh dấu sự chuyển biến từ phong trào yêu nước sang phong trào cộng sản của các tổ chức cách mạng trong nước, dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Người đã khéo léo dùng tờ Thanh Niên để tuyên truyền, giác ngộ lý tưởng cộng sản trong tầng lớp thanh niên yêu nước. Ảnh hưởng của tờ Thanh Niên do Người sáng lập làm những tên thực dân chóp bu phải lo ngại. L.Mac-ty, chánh mật thám Pháp ở Đông Dương đã nhận xét: "Ông Nguyễn Ái Quốc đã không ngần ngại dành suốt 60 số đầu của tờ báo để chuẩn bị tình thân cho người đọc, chỉ nói về lòng yêu nước, để đến số 61 ra ngày 12.9.1926 ông mới đề lộ ý định của ông khi viết rằng, chỉ có một Đảng Cộng sản mới đảm bảo hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam"... L.Mác-ty cũng nhận xét về ảnh hưởng của tờ Thanh Niên: "Nếu như trong những năm 1926-1927, ngay những phần tử ưu tú của Đảng còn nghĩ mình là quốc gia thì năm 1928 họ đã nao nức muốn thể hiện mình là cộng sản"<sup>(1)</sup>.

Rõ ràng, Hồ Chí Minh không chỉ là người sáng lập tờ báo cách mạng đầu tiên, mà còn là người

thầy dạy dạn kinh nghiệm trong tổ chức tờ báo, phục vụ yêu cầu tuyên truyền, giác ngộ cách mạng. Những bài viết trên báo Thanh Niên ngắn gọn, dễ hiểu (bài đăng dài 2 - 3 kỳ cũng chưa đến 1.000 chữ, còn phổ biến là 300 - 500 chữ), phù hợp với đối tượng bạn đọc của báo lúc bấy giờ. Nhà nghiên cứu Đỗ Quang Hưng nhận xét: Báo Thanh Niên đã xác lập "một phong cách làm báo cách mạng rất Việt Nam" và "đặt ra cả nền móng có tính nguyên tắc cho sự ra đời và phát triển nền báo chí của nước Việt Nam mới"<sup>(2)</sup>. Cách đánh giá này cũng phù hợp với quan điểm của tiến sĩ Sờ-ten Tôn-net-son người Thụy Điển, khi ông khảo sát tờ Việt Nam độc lập do Hồ Chí Minh sáng lập năm 1941: "Tờ báo chẳng những giản dị, dễ hiểu, dễ đọc mà còn rất đậm chất văn chương nhiệt huyết. Kinh nghiệm và sự cống hiến của Hồ Chí Minh đã nhanh chóng tạo nên sức cổ động của những bài báo trong tờ Việt Nam độc lập"<sup>(3)</sup>. Nhà nghiên cứu Thụy Điển cũng rất tinh tế khi nhận xét về sự độc đáo của tờ Việt Nam độc lập: "Khi thành lập các mặt trận hoặc đảng phái, hầu hết các nhà lãnh đạo chính trị đều vội vã và muốn làm ngay một tờ báo có tầm cỡ quốc gia. Hồ Chí Minh thì không làm như vậy, ông khởi đầu bằng một tờ báo địa phương, ban đầu chỉ phát hành trong phạm vi tỉnh Cao Bằng". Điều này

\* PGS, TS, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

chúng tôi *"tâm lý sáng suốt của Hồ Chí Minh cũng như khả năng vận động quần chúng bằng tài liệu tuyên truyền"*<sup>(4)</sup>.

Ảnh hưởng của những tờ báo do Hồ Chí Minh sáng lập không chỉ có ý nghĩa trực tiếp trong việc chỉ đạo cuộc đấu tranh cách mạng của dân tộc mà còn khơi nguồn mạnh mẽ cho nền báo chí cách mạng nở rộ. Trong sự kìm kẹp khủng bố của kẻ thù, một loạt tờ báo của tổ chức Đảng đã ra đời: Tranh Đấu, Cờ vô sản, Đò, Sống Cách mệnh, Lao Động... Nhiều tờ báo trong số đó đã vượt lưới thép của kẻ thù đến tận trường Phương Đông ở Mát-xcơ-va, nơi các lãnh tụ trẻ tuổi của Đảng như Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập... tạo niềm tin sâu sắc về ngọn lửa cách mạng trong nước. Báo chí của Đảng cũng gây ấn tượng mạnh mẽ trong Quốc tế cộng sản. Trên tờ "Phóng viên công nhân" của Quốc tế cộng sản đầu những năm 30 đã đăng bài của tác giả lạc Lun *"hết lời ca ngợi những người làm báo cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương trẻ tuổi từ những sáng tạo trong in ấn đầy gian khổ, trong công tác phát hành đầy nguy hiểm và giá trị giáo dục vô cùng to lớn của thứ vũ khí này"*<sup>(5)</sup>.

Nền báo chí cách mạng Việt Nam ngay từ buổi đầu non trẻ đã tạo được dấu ấn và ảnh hưởng sâu sắc trong phong trào quần chúng. Trong bối cảnh một đất nước hơn 90% dân số mù chữ, các tờ báo cách mạng đã tập hợp được đội ngũ những người có trình độ văn hóa nhất định và cả những quần chúng lao khổ. Văn phong giản dị, nội dung thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, báo chí cách mạng trở thành người bạn tin cậy, dẫn dắt phong trào. Có được điều đó, phải kể đến nỗ lực không mệt mỏi của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc xác lập "một phong cách làm báo cách mạng rất Việt Nam". Người ý thức sâu sắc vai trò của báo chí trong việc tuyên truyền, cổ động và tổ chức hoạt động cách mạng như lời dạy của V.I.Lê nin. Cho nên quá trình rèn luyện tri thức và thực tiễn của một nhà cách mạng vĩ đại cũng là quá trình Người tự trau dồi nghề nghiệp để trở thành một nhà báo dày dặn kinh nghiệm. Bài học này được Người áp dụng với những học trò của mình. Không phải ngẫu nhiên,

những nhà lãnh đạo cách mạng Việt Nam sau Hồ Chí Minh cũng đồng thời là những nhà báo lớn: Trương Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn... được Người giúp đỡ tham gia làm tờ Thanh Niên. Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp thi phụ tá làm tờ Việt Nam độc lập. Như vậy, những tờ báo do Người sáng lập còn là cái nôi đào tạo những nhà báo cách mạng thế hệ đầu tiên cho dân tộc.

Những năm sau này, khi đất nước đã giành được độc lập, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí. Kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ, trong điều kiện ngặt nghèo, Đảng và Hồ Chí Minh vẫn chú trọng mở lớp viết báo Huỳnh Thúc Kháng giữa chiến khu Việt Bắc. Dù bận trăm công nghìn việc, Người đã hai lần gửi thư cho lớp học. Bức thứ nhất Người viết vào tháng 5.1949, khi lớp học vừa bắt đầu, nội dung như một bài giảng cô đúc về nghiệp vụ báo chí và người làm báo. Bắt đầu từ nhiệm vụ, mục đích, tôn chỉ, đối tượng phục vụ của báo chí cách mạng, đến yêu cầu về nội dung và hình thức của tờ báo. Người thẳng thắn phê bình báo chí ta *"tuyên truyền thì không kịp thời và chính trị quá nhiều, không biết giữ bí mật"*. Người cũng quan tâm đặc biệt đến sự hấp dẫn của tờ báo khi phê bình báo ta là *"không vui vẻ"* và *"in nhem nhuốc, lộn xộn"*<sup>(6)</sup>.

Từ những vấn đề khái quát, Người nêu bật yêu cầu có tính nguyên tắc trong hoạt động, rèn luyện của người làm báo. Đó là "gần gũi quần chúng", viết về quần chúng và viết cho quần chúng đọc, quần chúng hiểu; "phải biết ít nhất một ngoại ngữ" để "học hỏi kinh nghiệm bên ngoài", luôn biết lắng nghe, rèn luyện, cầu tiến bộ. Người quan tâm tỉ mỉ đến từng chi tiết tưởng như rất nhỏ, với thái độ đầy yêu thương và trách nhiệm *"Nghe nói có ba cô học viết báo, đó là điều đáng mừng cho báo chí ta. Lớp học này là lớp học viết đầu tiên, tôi mong các chủ, các cô thi đua nhau học và hành cho xứng đáng là người tiên phong trên mặt trận báo chí"*<sup>(7)</sup>.

Bức thư thứ hai, Người viết vào tháng 7 năm 1949, cũng với những lời lẽ đầy yêu thương của



người thầy, người cha với học trò của mình: “*Biết lớp học sắp xong, tôi muốn đến thăm. Nhưng tiếc không đến được. Vậy tôi gửi vài lời khuyên các cô, các chú...*”. Lời khuyên được Người nhắc đi, nhắc lại vẫn là bài học viết về quần chúng và viết cho quần chúng. Người viết: “*Ba tháng này, các bạn đã học cừu chương. Còn muốn học giỏi các phép tính thì phải học nữa, học mãi. Học ở đâu, học với ai? Học trong xã hội, học nơi công tác thực tế, học ở quần chúng*”<sup>(8)</sup>.

Khi cuộc kháng chiến chống Pháp đã thắng lợi, Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ báo chí, đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ hai (1959) và lần thứ ba (1963) đều vinh dự được đón Bác đến thăm và có bài phát biểu quan trọng. Không phải là những diễn văn động viên, cổ vũ thông thường của người đứng đầu Đảng, Nhà nước với một tổ chức Hội nghề nghiệp - chính trị, bài phát biểu của Người tại hai kỳ đại hội thực sự là của một người làm báo bậc thầy. Hồ Chí Minh đã lấy tư cách “một người có ít nhiều kinh nghiệm về báo chí” để “nêu vài ý kiến”, những kinh nghiệm Người nêu ra đến nay vẫn là bài học bổ ích cho các thế hệ làm báo cách mạng Việt Nam.

Đánh giá về vai trò của Người với sự nghiệp báo chí và văn hóa - văn nghệ dân tộc, đồng chí Trường Chinh khẳng định: “*Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà báo cách mạng, là người thầy vĩ đại, là người sáng lập và đầu dẫn nền báo chí và giới báo chí cách mạng Việt Nam. Cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác đều gắn liền với công tác báo chí. Cho nên, Bác tự nhận mình là một người có nhiều duyên nợ với báo chí và những lời dạy của Bác về công tác báo chí là cả một kho tàng vô giá về lý luận báo chí cách mạng Việt Nam, thể hiện rõ đường lối báo chí vô sản của Đảng ta, khắc sâu trong tâm chí những người làm báo chúng ta*”<sup>(9)</sup>.

Một điều đặc biệt là tầm vóc bậc thầy về nghề báo của Hồ Chí Minh không tồn tại trong những giá trị đóng khung sẵn có, mà luôn rộng mở, trau dồi, vươn tới những nhận thức mới. Quá trình rèn nghề của Người đã là một bài học sâu sắc cho

những người làm báo cách mạng Việt Nam. Hơn thế, điều chúng ta cần quan tâm là một tinh thần học hỏi không ngừng, thái độ khiêm tốn, cầu thị của một tầm vóc văn hóa lớn. Quan điểm làm báo của Người là một quan điểm “mở”, phù hợp với sự phát triển đi lên của đời sống xã hội mặc dù cốt lõi của nó vẫn là dựa trên những nguyên lý bền vững. Thật khó hình dung, một vị lãnh tụ dân tộc lại tâm sự cởi mở với những nhà báo thế hệ sau về bài học kinh nghiệm mà mình lĩnh hội được bằng những lời lẽ giản dị, khiêm nhường đến thế: “*Khi qua Liên Xô, đồng chí L. phóng viên tờ báo “Tiếng còi” báo mình viết bài và dặn phải viết rõ sự thật: việc đó ai làm, ở đâu, ngày tháng nào v.v... và phải viết ngắn gọn. Cách đây mấy năm, mình trở lại Liên Xô, đồng chí L lại báo mình viết nhưng L. bảo: chớ viết khô khan quá. Phải viết cho văn chương vì ngày trước khác, người đọc báo chí muốn biết những việc thật. Còn bây giờ khác, sinh hoạt đã cao hơn, người ta đọc thấy hay, thấy văn chương thì mới thích đọc*”<sup>(10)</sup>.

Hiện thực cuộc sống luôn biến chuyển. Tầm vóc văn hóa Hồ Chí Minh biểu hiện ở chỗ luôn bắt nhịp được với sự vận động ấy, chỉ ra bản chất của nó. Người coi trọng nguyên tắc nghề nghiệp nhưng một trong những nguyên tắc quan trọng nhất lại là không được đóng khung trong những tín điều cứng nhắc, không coi kinh nghiệm của mình là giá trị bất biến mà phải học hỏi không ngừng. Trong bức thư “Vi một nền hòa bình lâu dài, vì một nền dân chủ nhân dân” gửi Bộ Biên tập báo, Người viết:

“*Đồng chí Tổng biên tập thân mến!*

*Tôi không viết tiếng Pháp đã từ lâu, khá lâu. Lần này viết, chắc tôi mắc nhiều lỗi. Mong các đồng chí chữa hộ những lỗi đó. Nếu thấy cần thiết, đồng chí có thể sử dụng tài liệu này để viết lại hoàn toàn bài báo*”<sup>(11)</sup>.

Sự khiêm tốn, giản dị của Hồ Chí Minh không chỉ là cốt cách ung dung tự tại của một bậc trí nho thâm nhuần đức “khiêm cung” của giáo lý phương Đông, mà còn thể hiện một lối tư duy báo chí hiện đại, coi trọng thực chất hiệu quả công việc. Người chủ bút kiêm chủ nhiệm tờ Le Paria gây

chấn động chế độ thuộc địa, người chỉ trong một năm từng viết tới hơn 60 bài báo cho nhiều tờ báo lớn ở Pháp, một nhà báo tầm cỡ quốc tế lại sẵn sàng để cho những đồng nghiệp của mình viết lại bài báo vì “tôi không viết tiếng Pháp đã lâu” nên chắc “sẽ mắc nhiều lỗi!”. Bên cạnh sự khiêm tốn, ở đây còn thể hiện những hiểu biết sâu sắc về nghề báo, về công việc biên tập của một nhà báo lớn. Thế nên, cũng dễ hiểu khi Người “lấy tư cách của một người có nhiều duyên nợ với báo chí” để đưa ra những lời nhắc nhở nghiêm khắc với những người làm báo ở hai kỳ đại hội Hội Nhà báo Việt Nam:

*“Có những người chỉ muốn làm cái gì để “lưu danh thiên cổ” cơ. Muốn viết bài cho oai, muốn đăng bài mình lên các báo lớn. Cái đó cũng không đúng. Những khuyết điểm đều do chủ nghĩa cá nhân đẻ ra”<sup>(12)</sup>.*

*“Chớ tự phụ, tự cho bài của mình là “tuyệt” rồi. Tự ái tức là tự phụ, mà tự phụ là kẻ địch dữ tợn nó gần chặn con đường tiến bộ của chúng ta”<sup>(13)</sup>.*

Nhà nghiên cứu Phan Ngọc khi bàn về bản sắc văn hóa Việt Nam đã cho rằng: “truyền thống văn hóa Việt Nam là truyền thống “nhân cách luận”. Một con người chỉ được đánh giá cao thông qua cách ứng xử của anh ta với Tổ quốc, với dân tộc và gia đình, nghĩa là ở phạm trù đạo đức. Khía cạnh “tu thân”, “khiêm nhũ” được đề cao. Nó ngược với truyền thống văn hóa phương Tây “cá nhân luận”, nghĩa là một người được đánh giá cao, được coi là anh hùng khi anh ta đạt được một thành công nào đó, bất kể đạo đức, tư cách ra sao. “Mục đích biện minh cho phương tiện”, đây là tư duy thực dụng phương Tây. Văn hóa phương Đông và đặc biệt văn hóa Việt Nam coi trọng cả mục đích lẫn phương tiện, đặc biệt quan tâm đến nhân cách con người. Phương diện đạo đức được đề cao, nhất là với

những bậc thánh nhân, những người thầy của xã hội. Xét từ góc độ này, Hồ Chí Minh là mẫu mực của sự thống nhất “lời nói đi đôi với việc làm”, của thái độ cầu thị, “tu thân, luyện nghiệp”. Những lời dạy của Người về báo chí không phải là giáo lý áp đặt mà là máu thịt từ hoạt động thực tiễn sinh động. Cho nên, Hồ Chí Minh là người thầy của nền báo chí cách mạng Việt Nam với ý nghĩa đầy đủ, toàn diện của từ này, trước hết là ở thái độ làm nghề của Người, sau đó mới đến hệ thống tư tưởng của Người về báo chí thể hiện trong những bài diễn văn, những lời nhắc nhở chân tình và sâu sắc.

Sự nghiệp báo chí Hồ Chí Minh là di sản to lớn, tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển nền báo chí cách mạng, góp phần làm phong phú nền văn hóa dân tộc. Người làm báo là để làm cách mạng, nhưng bằng sự say mê, nhiệt thành của một trái tim cộng sản cộng với tài năng thiên bẩm và bề dày văn hóa, Hồ Chí Minh đã trở thành một nhà báo lớn, người thầy mẫu mực của nền báo chí cách mạng Việt Nam. Quan điểm của Hồ Chí Minh về báo chí và phong cách làm báo năng động, chuyên nghiệp, sâu sát đời sống của Người là hành trang quý giá cho các thế hệ nhà báo hôm nay học tập, để ngày càng vững vàng, sắc bén hơn trên mặt trận tư tưởng văn hoá của Đảng, đáp ứng mong đợi của nhân dân./

(1) Hà Minh Đức, *Tác phẩm văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Khoa học xã hội, H., 1985, tr.88.

(2), (5) Đỗ Quang Hưng, *Thêm những hiểu biết về Hồ Chí Minh*, Nxb. Lao động, H., 2001, tr.91, 90.

(3), (4) Nguyễn Tiến Hữu, *Hồ Chí Minh - Hồn dân tộc*. Nxb. Trẻ, Tp.HCM, 2001, tr.36.

(6), (7), (8), (10), (11), (12), (13) Hồ Chí Minh, *Về vấn đề báo chí*, Tài liệu tham khảo, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền, H., 1995, tr.139, 140, 141, 1174-143, 174-143, 168-192, 168-192.

(9) Trường Chinh, *Hồ Chí Minh - Lãnh tụ kính yêu của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam*. Nxb. Sự thật, H., 1970, tr.68.

## President Ho Chi Minh – The Master of the Revolutionary Press of Vietnam

**Abstract:** *President Ho Chi Minh is the master of the revolutionary press of Viet Nam, creating the foundation and setting the standards for the revolutionary press. The birth of Thanh Nien (The Youth) was not only a symbolic historical milestone but also an evidence of the excellent journalistic and organizing capacity of the leader Ho Chi Minh.*